TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 72/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 09/7/2020
V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hơn.
2. Bà Phan Thị Đẹp.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đỗ Ngọc Yến Oanh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho** tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2020, tại Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 773/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/02/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Số 50 ấp Đ, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Anh Trần Trung N, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Số 138E đường L1, Phường N1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng L đều trình bày: Chị và anh Trần Trung N sống chung vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang vào ngày 14/6/2017. Lúc đầu vợ chồng chung sống khá đầm ấm, nhưng chỉ 01 năm thì mâu thuẫn trầm trọng. Anh N không lo làm ăn, không quan tâm gì đến gia đình, bạo hành đánh đập chị. Chị rất hoang mang, lo sợ không thể sống chung với anh N được nữa, đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2018 cho đến nay, nên chị Nguyễn Thị Hồng L yêu cầu được ly hôn với anh Trần Trung N.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Thiên Q, sinh ngày 18/6/2018, hiện đang sống với chị L, chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Trần Trung N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không có yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn là anh Trần Trung N đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh Trần Trung N vẫn không cung cấp cho Tòa án ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng L. Anh Trần Trung N vắng mặt tất cả các lần Tòa án triệu tập.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trần Trung N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Trung N.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2] Về Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Trung N cưới nhau, đăng ký kết hôn vào ngày 14/6/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, theo giấy chứng nhận kết hôn số 64, nên hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Trung N là hợp pháp.

[3] Theo chị Nguyễn Thị Hồng L thì sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đầm ấm được một năm thì mâu thuẫn trầm trọng. Anh N không lo làm ăn, không quan tâm gì đến gia đình, bạo hành đánh đập chị, làm cho chị hoang mang, lo sợ không thể sống chung với anh N được nữa và đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2018 cho đến nay, nên chị Nguyễn Thị Hồng L yêu cầu được ly hôn với anh Trần Trung N. Anh Trần Trung N thì không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị L. Như vậy, theo trình bày của chị L thì hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Trung N đã lâm vào trình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh N chị L sống ly thân từ tháng 12 năm 2018 cho đến nay, không khả năng đoàn tụ. Do đó, chị Nguyễn Thị Hồng L yêu cầu được ly hôn với anh Trần Trung N là có cơ sở, phù hợp qui định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Trung N có 01 con chung tên Trần Thiên Q, sinh ngày 18/6/2018. Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Trần Trung N cấp dưỡng nuôi con. Anh Trần Trung N thì không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con của chị L. Cháu Trần Thiên Q dưới 36 tháng tuổi, hiện đang sống với chị L. Do đó, giao cháu Trần Thiên Q cho chị Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Trung N không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị L không yêu cầu.

Anh Trần Trung N có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng L trình bày không có, không có yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, theo quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: - Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng L.

Về Hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Trung N.

Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Thiên Q, sinh ngày 18/6/2018 cho chị Nguyễn Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Trung N không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị L không yêu cầu.

- Anh Trần Trung N có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về án phí: Nguyễn Thị Hồng L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000599 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên chị L đã nộp xong án phí.

- Chị Nguyễn Thị Hồng L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Trung N vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Kim Thủy

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
- UBND xã Trung An, Tp. Mỹ Tho, TG;
- Đương sự;
- Lưu.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Phạm Thị Kim Thủy